

TU TƯỞNG VÀ TẤM GƯƠNG VỀ XÂY DỰNG LỐI SỐNG MỚI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PHẠM VĂN MINH*

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người Việt Nam tiêu biểu cho những phẩm chất đạo đức, lối sống và khí phách cao đẹp của Đảng và dân tộc ta. Giáo dục, xây dựng lối sống tốt đẹp theo tư tưởng và tấm gương của Người cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta hiện nay vừa là yêu cầu cấp bách, vừa là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài nhằm khơi dậy và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đấu tranh, khắc phục, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống; hình thành và phát triển các giá trị đạo đức lối sống tốt đẹp, xây dựng con người Việt Nam mới có nhân cách cao đẹp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, lối sống lành mạnh, văn minh và tiến bộ là nhiệm vụ thường xuyên liên tục.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng lối sống mới cho cán bộ, đảng viên và cho nhân dân ta. Lối sống vừa có các giá trị của văn minh nhân loại lại vừa có các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Lối sống là tiêu chí, thước đo trình độ văn minh, tiến bộ của mỗi dân tộc. Bác khẳng định: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹. Đất nước ta đã trải qua hơn một trăm năm bị thực dân Pháp xâm lược và thống trị, đời sống nhân dân bị chìm trong tăm tối và lạc hậu, nhiều nét đẹp

của văn hóa truyền thống dân tộc bị phá vỡ, nhiều giá trị đạo đức bị băng hoại, trình độ dân trí, ý thức của nhân dân ta vô cùng thấp kém... Do đó, việc xây dựng lối sống mới là rất cần thiết và thực sự là một cuộc cách mạng trong toàn dân. Đây là một cuộc vận động lớn, một cuộc đấu tranh chống lại cái cũ lạc hậu để xây dựng đời sống mới tươi trẻ và tiến bộ.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng lối sống mới trong nhân dân. Phát biểu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3/9/1945 Người nhấn mạnh: “Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng hủ hoá dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lười biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: cần, kiệm, liêm, chính”².

Ngày 3/4/1946, Ủy ban vận động đời sống mới Trung ương được thành lập. Một năm sau, ngày 20/3/1947 Người viết tác phẩm “*Đời sống mới*” nhằm tuyên truyền và vận động toàn dân ta thực hiện đời sống văn hoá mới. Trong tác phẩm, Người chỉ rõ sự cần

* ThS. Học viện Kỹ thuật Quân sự.

thiết phải xây dựng lối sống mới cho nhân dân ta. Người viết: “Trong lúc này, người thì lo đánh giặc, người thì lo phá hoại, người thì lo tản cư, toàn dân ai cũng khó nhọc vất vả. Kêu gọi thực hành đời sống mới, chẳng không hợp thời sao? Hợp thời lắm. Chính trong lúc này càng phải thực hành đời sống mới là Cần, Kiệm, Liêm, Chính”³.

Xây dựng lối sống mới, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh phải bắt đầu từ những điều cơ bản nhất nhưng cũng đơn giản nhất mà mọi người đều phải thực hành đó là, ăn, mặc, ở, đi lại, làm việc. Người viết: “Bất kỳ ai, muốn sống thì phải có bốn điều ăn, mặc, ở, đi lại. Muốn có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, đường đi thì phải làm. Từ trước đến giờ, ta vẫn có làm, vẫn có cơm, áo, nhà, đường xá. Nhưng vì làm chưa hợp lý nên số đông dân ta ăn đói, mặc rách, nhà cửa chật hẹp, đường sá gập ghềnh. Người nghèo khổ thì nhiều, người no ấm thì ít. Đời sống mới không phải cao xa gì, cũng không phải khó khăn gì. Nó không bảo ai phải hi sinh chút gì. Nó chỉ sửa đổi những việc cần thiết, rất phổ thông trong đời sống của mọi người, tức là sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc. Sửa đổi được những điều đó thì mọi người đều được hưởng hạnh phúc”⁴. Người còn chỉ ra sự cần thiết phải “mới hóa” những thói quen, tập tục trong sinh hoạt văn hóa; trong hội hè, cưới hỏi, ma chay, giỗ tết; trong ăn, mặc, ở; trong ứng xử gia đình và xã hội...

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lối sống được bộc lộ và dễ dàng nhận thấy ngay trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày qua các hoạt động chính của con người như *cách ăn ở, mang mặc, đi lại, ứng xử và làm việc*. Đây là những hoạt động sống cơ bản không thể thiếu được của mỗi con người. Do đó, việc xây dựng lối sống mới cho mọi người cần được bắt đầu ngay từ những hoạt động thường ngày đó.

Trước tiên là, lối sống trong cách ăn. Bác chỉ ra rằng đất nước ta đang nghèo, đời sống nhân dân ta còn thấp, lại đang trong quá trình kháng chiến, nên đồng bào ăn, uống, sao cho hợp lý, sạch sẽ, vừa tiết kiệm lại đảm bảo sức khỏe, hợp vệ sinh, tránh lãng phí. Người cho rằng, trong khi đất nước còn nghèo, đồng bào còn khó khăn, thiếu thốn mà động một tý là liên hoan, đánh chén lu bù như thế là không có đạo đức cách mạng, phải hết sức tiết kiệm, tránh lãng phí. Người yêu cầu cần phải chấm dứt tục lệ ma chay, cưới hỏi ăn uống lu bù, vì như thế là xa xỉ, lãng phí, thậm chí còn làm cho khổ chủ phải mắc nợ vì phải mở tiệc khao khách khứa. Người phê bình một số nơi đồng bào còn uống rượu nhiều quá, như thế vừa không tốt cho sức khỏe lại vừa lãng phí gạo cho việc nấu rượu, đồng bào cần rút kinh nghiệm ngay. Người căn dặn cán bộ, chiến sỹ và nhân dân không nên phí phạm dù chỉ là một hạt gạo, hạt ngô, một củ khoai, củ sắn. Mỗi nhà phải tự hạn chế việc ăn tiêu sao cho hợp lý nhất.

Thứ hai là, lối sống trong cách mặc. Theo Bác cách mang mặc: “phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chớ lượt lượt, xa xỉ, loè loẹt”⁵. Người chỉ rõ, trong lúc kháng chiến cũng như khi kiến quốc, dân ta cần phải tiết kiệm, những cái gì không cần thiết làm, những gì xa xỉ thì phải bớt đi, bỏ đi, như thế mới có thể tự cấp, tự túc được. Người cho rằng, không nên chỉ nghĩ đến mình ăn no, mặc ấm mà phải nghĩ đến đồng chí, đồng bào, đồng đội mình. Cách ăn mặc phải sao cho phù hợp với hoàn cảnh đất nước, trong lúc đồng bào còn khó khăn thiếu thốn, mình lại ăn diện, may nhiều quần áo, phần son lòe loẹt, thế là không phù hợp, không đồng cam cộng khổ với đồng bào, không vì cái chung. Người nhắc nhở: “Trong lúc kháng chiến đất nước ta còn nghèo nàn, khó khăn thì đàn ông không có cổ cồn, ca vát cũng không hại gì. Đàn bà không có son phấn, xuyên vòng cũng

vẫn sống được. Vậy thì những thứ đó và các thứ xa xỉ khác ta phải bỏ đi”⁶.

Thứ ba là, lối sống trong cách ở. Theo Bác thì chỗ ở phải luôn sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Người nói: “Trong nhà ngoài vườn, luôn luôn sạch sẽ gọn gàng... đường sá phải sạch sẽ. Ao tắm giặt, giếng nước uống phải phân biệt và sẵn sóc cẩn thận. Những ao hồ không cần thì lấp đi, cho đỡ muỗi”⁷. Người khuyến đồng bào cần đẩy mạnh phong trào vệ sinh, mỗi người phải có ý thức giữ gìn môi trường sống, có những hành động văn minh trong sinh hoạt hằng ngày, như không xả rác bừa bãi, có ý thức trật tự ở những nơi công cộng, tôn trọng tập thể, tôn trọng mọi người... Nếu không chú ý giữ gìn vệ sinh chung sẽ gây ra nhiều dịch bệnh, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của nhân dân, mà sức khỏe không có sẽ gây thiệt hại cho việc phát triển kinh tế, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Chính vì vậy, việc giữ gìn vệ sinh trong cách ở là rất quan trọng.

Thứ tư là, lối sống trong cách ứng xử. Bác cho rằng cách ứng xử được thể hiện qua các mối quan hệ cơ bản của mỗi người trong gia đình, trong quan hệ làng nước và trong quan hệ cộng đồng quốc tế. Dù trong mỗi quan hệ nào, Người cũng luôn đề cao lối sống có tình có nghĩa, yêu thương con người, yêu thương đồng loại; đề cao tinh thần nhân đạo, nhân văn, coi trọng những nghĩa cử cao đẹp, tinh thần đoàn kết, sống khiêm tốn, cầu thị, không tự cao tự đại, sống có lý có tình, biết ơn những người đi trước...

Cụ thể, trong gia đình, mọi người phải tôn trọng, yêu thương nhau, trên dưới hòa thuận, không thiên tư, thiên ái. Trong mỗi quan hệ vợ - chồng, phải chung thủy một vợ, một chồng; vợ, chồng phải bình đẳng, yêu thương, tôn trọng nhau, cùng chia sẻ với nhau những công việc gia đình hay ngoài xã hội; cần xóa bỏ tư tưởng gia trưởng, độc

đoán của người chồng, phụ nữ phải được giải phóng. Trong mỗi quan hệ giữa cha mẹ và con cái, cha mẹ phải có trách nhiệm với con cái, phải yêu thương, nuôi dưỡng, dạy bảo con cái sao cho tốt. Cha mẹ không được hành hạ con cái, cần bỏ thói mẹ chồng hành hạ nàng dâu, dì ghẻ ghét bỏ con chồng... Ngược lại con cái phải lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, phải luôn biết ơn những người đã sinh thành và nuôi dưỡng mình. Trong mỗi quan hệ giữa anh, chị, em với nhau phải thể hiện tinh thần đoàn kết, đùm bọc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau.

Trong quan hệ làng xóm, Bác nhắc nhở chúng ta phải kế thừa tinh thần đoàn kết, gắn bó keo sơn của nhân dân ta đã có bao đời nay, phát huy tinh thần “hàng xóm tôi lửa tắt đèn có nhau”, “bán anh em xa, mua láng giềng gần”, phải thân mật và sẵn lòng giúp đỡ nhau trong học tập, trong làm ăn kinh tế, trong sinh hoạt hằng ngày... Người nói: “Trong một làng, nhà thì có nhà giàu, nhà vừa, nhà nghèo. Người thì có người tốt, người vừa, người kém. Học thì có kẻ thông, kẻ vừa, kẻ dốt. Hai hạng trên phải tìm cách giúp đỡ, cảm hoá hạng thứ ba. Công việc làm ăn thì có nghề làm ruộng, nghề thủ công và nghề buôn bán. Phải tìm cách giúp đỡ lẫn nhau. Tốt nhất là tổ chức hợp tác xã, thì nghề nào cũng dễ tăng gia sản xuất. Vì nhiều người đông sức, thì tốn thì giờ ít, mà kết quả nhanh hơn, nhiều hơn”⁸.

Đồng chí, đồng bào trong một quốc gia phải xây dựng một tinh thần đoàn kết, yêu thương, gắn bó với nhau, hy sinh vì nhau. Người cho rằng, đồng bào phải biết tương trợ lẫn nhau, đặc biệt là trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn, cần phát huy tinh thần đoàn kết của dân tộc, tinh thần “lá lành đùm lá rách”, “thương người như thể thương thân”... Người nói: “Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê,

Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau...Chúng ta phải thương yêu nhau, phải kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu hạnh phúc chung của chúng ta và con cháu chúng ta”⁹. Người cũng chỉ rõ, bên lương cũng như bên giáo, Phật giáo cũng như Cao Đài, phải đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết kháng chiến để giải phóng giống nòi, giữ gìn Tổ quốc.

Trong mối quan hệ quốc tế, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh các dân tộc và nhân dân tiến bộ trên thế giới cần đoàn kết chặt chẽ với nhau, vì mục tiêu độc lập, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội với tinh thần “bốn phương vô sản đều là anh em”. Người luôn chủ trương mở rộng tối đa quan hệ hữu nghị, sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước dân chủ không phân biệt chế độ chính trị, hệ tư tưởng, trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền và cùng có lợi.

Cuối cùng là, lối sống trong cách làm việc. Bác viết: “Cách làm việc, phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần phụ trách, đã làm việc gì, thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn. Chớ làm dối”. Người yêu cầu mọi người làm việc phải đúng giờ giấc, không đi muộn, về sớm, vì thời gian rất quý báu, không nên để lãng phí. Người còn khuyên mọi người làm việc phải theo cách vừa khẩn trương, nhanh chóng, vừa phải chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai, đã làm việc gì phải tận tâm, tận lực, làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao nhất, tránh tình trạng lười biếng, cần tận dụng triệt để thời gian rảnh rỗi. Người cho rằng, trong cách làm việc cần tiết kiệm triệt để. Phải biết tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời giờ, tiết kiệm tiền của. Cách làm việc phải khoa học, “phải tìm cách tổ chức sắp đặt cho hợp lý, để 1 người có thể làm việc như 2 người, 1 ngày có thể làm việc của 2 ngày, 1 đồng có thể dùng bằng 2 đồng”¹⁰.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, dân tộc Việt Nam muốn thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu đi lên một xã hội văn minh tiên tiến thì tất yếu phải xây dựng, sửa đổi những điều rất căn bản trong lối sống. Thực chất của việc xây dựng lối sống mới ở nước ta lúc này là cuộc đấu tranh giữa cái mới và cái cũ. Một mặt, chúng ta phải bảo vệ và phát huy những cái tốt trong đời sống hằng ngày. Mặt khác, phải quét sạch những tàn dư tư tưởng văn hoá lạc hậu, phản động của chế độ thực dân phong kiến. Đây là nhiệm vụ to lớn, phức tạp đòi hỏi phải tiến hành một cách rất cẩn thận, chịu khó và lâu dài, không chủ quan, nôn nóng, áp đặt, muốn làm hết ngay một lúc. Phải coi việc xây dựng lối sống mới như một cuộc cách mạng căn bản và toàn diện được tiến hành một cách liên tục, triệt để, khoa học. Phải nhận thức được quá trình biến đổi theo quy luật của xã hội mới để xây dựng lối sống mới cho phù hợp. Do đó, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, quá trình xây dựng lối sống mới cần thực hiện tốt những giải pháp cơ bản sau:

Một là, kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, loại bỏ những yếu tố lạc hậu, tiếp thu những tiến bộ trong xây dựng lối sống mới.

Bác đã nêu lên những cách thức xây dựng lối sống mới là phải loại bỏ cái cũ xây dựng cái mới. Nhưng loại bỏ cái cũ ở đây không có nghĩa là đoạn tuyệt, phủ định sạch trơn quá khứ mà cần phải kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Mặt khác, xây dựng lối sống mới, phải biết tiếp thu những yếu tố mới, yếu tố văn minh, tiến bộ, học tập kinh nghiệm của các nước tiên tiến. Người nói: “Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ. Thí dụ: Ta phải bỏ hết tính lười biếng, tham lam. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức

thì phải sửa đổi lại cho hợp lý. Thí dụ: Đơm cúng, cưới hỏi quá xa xỉ, ta phải giảm bớt đi. Cái gì *cũ* mà *tốt*, thì phải phát triển thêm. Thí dụ: Ta phải tương thân tương ái, tận trung với nước, tận hiếu với dân hơn khi trước. Cái gì *mới* mà *hay*, thì ta phải làm. Thí dụ: Ăn ở cho hợp vệ sinh, làm việc cho có ngăn nắp”¹¹.

Do đó, trong quá trình xây dựng lối sống mới cần loại bỏ những yếu tố cũ lạc hậu như: sự lười biếng, tư tưởng coi khinh lao động chân tay, tâm lý hưởng thụ, tính vô tổ chức, vô kỷ luật, tùy tiện, cách ăn ở mất vệ sinh, lãng phí, xa xỉ, lẻo loẹt, cờ bạc, mê tín dị đoan, tảo hôn, tư tưởng trọng nam khinh nữ, chủ nghĩa cá nhân... Đồng thời, cần kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc như: Chủ nghĩa yêu nước và ý chí bất khuất đấu tranh để dựng nước và giữ nước; tinh thần nhân nghĩa, truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, thương người như thể thương thân, sống thủy chung có nghĩa, có tình, phát huy tinh thần “lá lành đùm lá rách”, “bán anh em xa, mua láng giềng gần”, “bầu ơi thương lấy bí cùng”...; truyền thống lạc quan yêu đời, niềm tin vào chính mình, tin vào sự tất thắng của chân lý chính nghĩa dù phải vượt qua muôn ngàn gian khổ; truyền thống cần cù, yêu lao động, dũng cảm, thông minh sáng tạo, ham học hỏi.

Bên cạnh đó, Người nhấn mạnh, nước ta đi lên từ một nước nông nghiệp lạc hậu, nên bên cạnh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chúng ta còn có rất nhiều hạn chế trong lối sống, nó là hệ quả không tránh khỏi của nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu. Vì vậy, xây dựng lối sống mới, chúng ta cần phải biết kế thừa, chọn lọc những yếu tố tiến bộ, nhân văn trong lối sống của các dân tộc khác như: Phong cách lịch sự, tinh tế trong giao tiếp ứng xử, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tôn trọng mọi người, ý thức

trong bảo vệ môi trường, ý thức tổ chức kỷ luật, tính tự giác cao trong các hoạt động lao động, học tập, sinh hoạt... Đồng thời, chúng phải ngăn chặn sự xâm nhập của những yếu tố thuộc lối sống tiêu cực, phi nhân tính, phi đạo đức, phi văn hóa như: tư tưởng thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, ăn chơi sa đọa... Đây chính là xử lý mối quan hệ giữa dân tộc và quốc tế, giữa yếu tố nội sinh và yếu tố ngoại sinh trong lĩnh vực xây dựng văn hóa, đạo đức, lối sống.

Hai là, tăng cường tuyên truyền giáo dục, nêu gương về lối sống mới.

Bác chỉ rõ, muốn xây dựng lối sống mới, phải tuyên truyền, giải thích và làm gương. Bởi vì, xây dựng lối sống mới là một công việc hết sức khó khăn. Nó đòi hỏi phải xóa bỏ những phong tục tập quán, những thói quen đã ăn sâu vào nếp nghĩ, nếp sinh hoạt của nhân dân ta từ bao đời nay. Muốn làm họ thay đổi, phải tuyên truyền, giải thích, thuyết phục họ bằng lý lẽ, nêu ra được những tấm gương điển hình trong việc thực hiện lối sống mới, và bản thân người tuyên truyền cũng phải là một tấm gương mẫu mực, có như vậy mới đem lại hiệu quả. Tức là phải làm cho “*dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm*”.

Bác cho rằng, tuyên truyền đời sống mới cũng như tuyên truyền việc khác, phải hăng hái, bền gan, chịu khó, đồng thời phải cần thận, khôn khéo, mềm mỏng. Muốn tuyên truyền về lối sống mới, trước tiên cán bộ tuyên truyền phải hiểu được thế nào là lối sống mới? Lối sống mới có những nội dung gì? Cần phải làm thế nào để xây dựng lối sống mới trong nhân dân? Tóm lại là phải hiểu vấn đề. Khi tuyên truyền, giải thích thì phải giản đơn, rõ ràng, thiết thực, phải có đầu, có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được, không nên dùng những danh từ lạ, ít người hiểu, phải kiên trì nhẫn nại, nói một

lần người ta chưa hiểu thì phải nói đi nói lại cho người ta hiểu mới thôi. Người phê bình cách tuyên truyền, giải thích khó hiểu, làm phức tạp thêm vấn đề: “Có người tuyên truyền đời sống mới mà đem nào “khách quan, chủ quan”, nào “tích cực, tiêu cực”, nào “khoa học hoá” và gì gì hoá. Nghe thì hay thật, nhưng chẳng mấy người hiểu là nói cái gì. Mà người nào hiểu thì có cảm tưởng rằng đời sống mới là một điều cao xa, oanh liệt, khó làm”¹².

Người khuyên rằng, người tuyên truyền muốn đạt hiệu quả cần phải chịu khó, chịu khổ, khéo ở, siêng làm. Đến một địa phương nào, cần phải đi thăm các cụ phụ lão và những người phụ trách, rồi đi thăm nhà đồng bào để gây cảm tình, và để hiểu biết tình hình địa phương. Đó là một việc cần cho tuyên truyền xây dựng lối sống mới. Phải ăn, ở cùng nhân dân để hiểu phong tục tập quán, tâm tư tình cảm của họ, từ đó mới có cách tuyên truyền đúng đắn hiệu quả. Người chỉ bảo: “Thấy dân làm việc gì, bất kỳ to nhỏ, ta cũng ra tay làm giúp. Đó là cách gây cảm tình tốt nhất, nó sẽ giúp cho việc tuyên truyền kết quả gấp bội”¹³.

Trong việc tuyên truyền nhân dân xây dựng lối sống mới, không được chủ quan, nôn nóng, đốt cháy giai đoạn, bởi những phong tục tập quán lạc hậu đã ăn sâu vào trong suy nghĩ và hành động của mỗi người dân, không dễ dàng loại bỏ nó trong một sớm một chiều. Mặt khác, phải có phương pháp đúng đắn, phù hợp cho từng đối tượng. Khi tuyên truyền thái độ phải mềm mỏng: đối với các cụ già phải cung kính; với anh em, phải khiêm tốn; với phụ nữ, phải nghiêm trang; với nhi đồng, phải thân yêu; với tất cả mọi người, phải thành khẩn. Khi người dân chưa hiểu, không nên ép buộc họ thực hiện lối sống mới, vì như thế có thể sẽ phản tác dụng.

Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, giải thích thôi thì chưa đủ, mà phải kết hợp giữa tuyên truyền với nêu gương. Nêu những tấm gương điển hình trong xây dựng và thực hiện lối sống mới. Người nói: “Đời sống mới cũng cần có những người làm gương, những nhà làm gương, những làng làm gương. Khi trông thấy hiệu quả tốt tươi, thì chắc những nơi khác sẽ hăng hái làm theo”¹⁴. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, cán bộ đi tuyên truyền về xây dựng lối sống mới phải là những tấm gương điển hình trong thực hiện lối sống mới, lời nói phải luôn đi đôi với việc làm, nếu tuyên truyền một đằng lại thực hiện một nẻo thì không đem lại hiệu quả, thậm chí phản tác dụng, gây ác cảm trong quần chúng nhân dân. Người cho rằng: “Nếu miệng thì tuyên truyền bảo người ta siêng làm, mà tự mình thì ăn trưa, ngủ trễ; bảo người ta tiết kiệm, mà tự mình thì xa xỉ, lung tung, thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích”¹⁵.

Vì vậy, Người khẳng định, để xây dựng lối sống mới có hiệu quả thì một trong những biện pháp hữu hiệu đó là phải tuyên truyền, giải thích và nêu gương. Trong cách tuyên truyền phải dễ hiểu, thiết thực, kiên trì, đặc biệt là phải luôn gắn liền giữa lời nói với hành động, nêu những gương điển hình trong việc thực hiện lối sống mới, có như thế mới đem lại hiệu quả thực sự.

Ba là, nâng cao trình độ dân trí, ý thức cho nhân dân và phát động các phong trào thi đua.

Để xây dựng lối sống mới có hiệu quả sâu rộng trong quần chúng nhân dân, một biện pháp hết sức quan trọng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra, là phải nâng cao trình độ hiểu biết và ý thức làm chủ cho quần chúng nhân dân. Đây là một biện pháp bắt buộc khi thực hiện xây dựng lối sống mới, bởi một lối sống văn minh, tiên tiến không thể có được

nếu như trình độ người dân còn thấp, ý thức làm chủ của người dân chưa cao. Dân trí thấp là nguồn gốc sâu xa của nhiều lệch lạc trong lối sống như: vi phạm pháp luật, vi phạm các qui ước của cộng đồng, sa vào các tệ nạn xã hội...

Muốn nâng cao trình độ dân trí và ý thức cho nhân dân phải chú trọng đẩy mạnh công tác giáo dục - đào tạo. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của học tập. Theo Người, quần chúng nhân dân muốn đảm đương được vai trò của người chủ nước nhà, làm chủ quá trình xây dựng đời sống mới, lối sống mới thì phải có năng lực làm chủ, để có năng lực làm chủ thì nhân dân phải tích cực học tập.

Thực tế, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên ba nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước và nhân dân ta lúc bấy giờ là: “Diệt giặc đói”, “diệt giặc đói” và “diệt giặc ngoại xâm”. Người kêu gọi đồng bào cả nước chống nạn thất học, nâng cao dân trí là một trong những nhiệm vụ phải thực hiện cấp tốc. Người chỉ rõ: “Khi xưa Pháp cai trị nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân..., nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí..., mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà”¹⁶. Qua quá trình học tập, nghiên cứu, trình độ hiểu biết của người dân sẽ được nâng cao. Khi đã có hiểu biết về tự nhiên, xã hội, nhân dân sẽ có định hướng đúng trong việc xây dựng một lối sống mới, ý thức được những gì văn minh, tiến bộ cần tiếp thu, xây dựng và cái gì lạc hậu, tiêu cực, phản văn hóa cần phải loại bỏ.

Theo Bác, để xây dựng lối sống mới, bên

cạnh việc học tập để nâng cao trình độ dân trí, còn cần phải phát động những phong trào thi đua. Có phát động những phong trào thi đua, mới động viên khuyến khích nhân dân tham gia một cách nhiệt tình, hăng hái trong xây dựng lối sống mới. Người chủ trương phát động các phong trào thi đua rộng khắp như: phong trào thi đua “5 tốt”, cuộc vận động “3 xây, 3 chống”, cuộc vận động “cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp”, cuộc vận động “đồng bào miền xuôi đi phát triển kinh tế và văn hóa miền núi”... Người yêu cầu tất cả mọi người dân đều phải tham gia phong trào thi đua yêu nước. Bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh; bất kỳ già trẻ, trai gái, giàu nghèo; bất kỳ làm việc gì đều cần phải thi đua, đều phải trở thành một chiến sĩ đấu tranh trên mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa; ai ai cũng phải tham gia kháng chiến, tham gia xây dựng lối sống mới.

Bác cho rằng, để khuyến khích, động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua xây dựng đời sống mới, lối sống mới thì cần phải có những hình thức khen thưởng. Vì vậy, Người đề xuất các hình thức khen thưởng, tùy thành tích đạt được mà có các cấp như: chiến sỹ thi đua, anh hùng thi đua..., cần có mức thưởng bằng vật chất một cách xứng đáng đối với những cá nhân, tổ chức thực hiện tốt. Người nói: “Chính phủ đề xướng đời sống mới, ra sức chỉ bảo khuyến khích giúp đỡ cho dân làm, nhà nào, làng nào, vùng nào làm được tốt hơn hết, sẽ được khen thưởng”¹⁷.

Khi phát động các phong trào thi đua xây dựng lối sống mới cần có những biện pháp thực hiện cho phù hợp, bởi xây dựng lối sống mới là một quá trình lâu dài, không thể làm ngay trong một sớm một chiều. Cần tránh tình trạng chính sách trên đưa xuống là đúng, nhưng cán bộ cấp dưới trong quá trình thực

hiện lại sai, như vậy chính sách hay cũng hóa dở, tốt cũng hóa xấu. Khi người dân chưa hiểu có thể động viên, khuyến khích, chưa nên bắt buộc. Khi phần đa đồng bào đã hiểu và làm theo còn một số ít không chịu theo thì có thể dùng biện pháp cưỡng chế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nêu ra những quan niệm, những tiêu chí, chuẩn mực về lối sống mới mà suốt cuộc đời hoạt động cách mạng vì nước, vì dân của Người, dù ở bất kỳ cương vị nào, từ lúc còn là một người phụ bếp cho đến khi trở thành Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Người luôn luôn là hiện thân, là tấm gương mẫu mực về những phẩm chất và chuẩn mực của lối sống ấy. Đó chính là điểm nổi bật trong phong cách, đạo đức, lối sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích đồng bào ăn, uống, sao cho hợp lý, sạch sẽ vừa tiết kiệm lại đảm bảo sức khỏe, hợp vệ sinh và chính bản thân Người đã nêu tấm gương sáng về thực hiện việc đó. Ngay khi mới về nước, lúc sống ở vùng núi rừng vô cùng gian khổ, hay khi đã trở thành Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Người vẫn giữ cho mình một lối sống giản dị, thanh bạch. Thức ăn hằng ngày của Người hết sức đơn giản, các món ăn đều là những món dân dã, không cầu kỳ, không cao sang. Người cho rằng, ở đời ai chẳng thích ăn ngon, mặc đẹp, nhưng nếu miếng ngon đó lại đánh đổi bằng sự mệt nhọc, phiền hà của người khác thì không nên. Chính vì vậy, khi ở cương vị Chủ tịch nước những khi đi công tác, Người thường đem cơm đi ăn, để không gây phiền hà cho địa phương. Chỉ khi nào công tác ở đâu lâu, Người mới chịu ăn cơm cùng các đồng chí ở địa phương, nhưng trước khi ăn, bao giờ Người cũng dặn “chủ nhà” phải hết sức tiết kiệm, không được hoang phí.

Người luôn luôn mặc rất giản dị, không phô trương, xa hoa cầu kỳ. Không chỉ nhân dân Việt Nam mà bè bạn trên khắp năm châu

đều đã quá đỗi quen thuộc với hình ảnh của vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước trong bộ quần áo kaki bạc màu và đôi dép cao su đã cũ. Những khi tiếp khách, dù trong nước hay ngoài nước, trang phục quen thuộc của Người cũng vẫn là những thứ đó. Thậm chí bộ quần áo Người mặc đã sờn cổ, nhiều lần người phục vụ xin thay bộ quần áo mới nhưng Người nhất định không cho thay, Người bảo cái gì còn dùng được ta vẫn nên dùng. Đôi dép cao su cũng được Người dùng nhiều năm đến khi mòn gót phải lấy một miếng cao su khác vá vào, các quai hay bị tuột phải đóng đinh để giữ nhưng vẫn còn dùng được nên Người cũng nhất định không cho đổi. Bộ quần áo kaki và đôi dép cao su của vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước đã đi vào thơ, ca, nhạc, họa trong đời sống nhân dân như một huyền thoại, gắn liền với cuộc đời vĩ đại và đức tính giản dị, ý chí kiên cường, bền bỉ cùng với dân tộc trên đường trường chinh vạn dặm vì độc lập tự do của Tổ quốc.

Bác luôn quan niệm chỗ ở cần đơn giản, gọn gàng ngăn nắp, sạch sẽ, tiết kiệm. Khi mới về nước (1941), Người đã ở trong hang đá Pắc Pó. Sau này, để bảo đảm bí mật nên Người phải ở nhà riêng nhưng cũng rất đơn giản. Nhà làm nhỏ, bốn bề với tay được để tiết kiệm nguyên vật liệu. Đến năm 1954, Chính phủ chuyển về thủ đô Hà Nội, nhiều người đề nghị Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Phủ Toàn quyền Đông Dương tráng lệ, nhưng Người đã từ chối và chỉ chọn căn phòng nhỏ của người thợ điện đơn sơ bên ao cá để ở. Mãi đến giữa tháng 5/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh mới chuyển về ở căn nhà sàn chỉ vên vện có hơn 20 m² cho đến lúc qua đời. Dù ở đâu, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, nơi ở của Người cũng rất đơn giản, gọn gàng ngăn nắp, sạch sẽ. Những đồ đạc trong phòng ở luôn đơn giản hết mức có thể và không bao

giờ có những vật dụng xa hoa đắt tiền, Người chỉ để trong phòng những vật dụng thật sự cần thiết trong sinh hoạt hằng ngày.

Đặc biệt trong cách làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có thói quen làm việc rất đúng giờ, khoa học, giờ nào việc ấy. Khi làm việc Người rất chú tâm, luôn tranh thủ tận dụng thời gian để làm việc, nghiên cứu, chứ không để thời gian trôi đi một cách lãng phí. Thậm chí, những cán bộ phục vụ Người chỉ cần nhìn xem lúc này là mấy giờ thì có thể biết Người đang làm việc gì. Mặt khác, Người cũng thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, rèn luyện thân thể để tăng cường sức khỏe.

Như vậy, qua cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương điển hình về lối sống mới trong cách sinh hoạt. Có thể nói rằng, hầu hết những đức tính cao đẹp đã được hội tụ lại trong Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cho tấm gương sáng ngời về đạo đức lối sống của Người tương chừng như siêu việt, vô song, khó có ai có thể sánh kịp, khó có ai có thể vượt hơn, nhưng lại không hề cao sa mà luôn gần gũi, thân thiện với mọi người và luôn tỏa sáng trong mọi thời đại. Chính vì thế, tư tưởng và lối sống cao cả của Người mãi mãi soi sáng và nâng cao tâm hồn chúng ta; là tấm gương tiêu biểu cho mọi người phấn đấu học tập, noi theo để trở thành người cách mạng và người công dân tốt. Đặc biệt hiện nay, sự phát triển mạnh mẽ cả bề rộng lẫn chiều sâu của công cuộc đổi mới; sự tác động nhiều chiều của nền kinh tế thị trường, của xu thế giao lưu, hợp tác, liên kết trong khu vực và trên thế giới. Đặc biệt, sự chống phá không ngừng của các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng, văn hóa... đã tác động ảnh hưởng không nhỏ đến lối sống của nhân dân ta, nhất là thế hệ trẻ; đã phá vỡ nhiều nét đẹp của văn hóa

truyền thống, xuất hiện những biểu hiện “lệch chuẩn” về đạo đức lối sống, như lối sống cá nhân chủ nghĩa, thực dụng, tâm lý sùng ngoại, cực đoan, ích kỷ, đề cao sức mạnh đồng tiền, chà đạp lên những khuôn mẫu đạo đức cách mạng và truyền thống của dân tộc, vv... Do đó, trong thời đại hiện nay, việc nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh về lối sống càng có ý nghĩa quan trọng và cần thiết.

Chú thích

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 5, tr. 642.
2. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 4, tr. 8-9.
3. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 94.
4. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 95.
5. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 99.
6. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 97.
7. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 100-101.
8. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 100-101.
9. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 4, tr. 217.
10. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 6, tr. 486.
11. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 94-95.
12. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 108.
13. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 163.
14. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 108.
15. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 108.
16. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 4, tr. 36.
17. Hồ Chí Minh, *Sđđ*, tập 5, tr. 101.

